

Bản án số: 459/2020/HSPT

Ngày: 10-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tâm

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Đình Tiến

2. Bà Vũ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Đồng, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 370/2020/TLPT-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Cấn Thị S do có kháng cáo của bị cáo Cấn Thị S và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo:

Cấn Thị S, sinh năm 1980.

ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cấn Văn L và bà Nguyễn Thị N; có chồng Nguyễn Văn T và 02 con (con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Danh chỉ bản số 000000051 lập ngày 21/12/2019 tại Công an huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 21/12/2019. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; *có mặt tại phiên tòa;*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cần Thị S bắt đầu bán số Lô, số Đề từ ngày 16/12/2019 và trực tiếp thanh toán tiền thắng, thua với khách. S quy định cách chơi và tiền trả thưởng với khách như sau: Khách sẽ chọn mua số Lô, số Đề bất kỳ từ số 00 đến 99 với số tiền tùy ý. Nếu số Đề mà khách mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt (kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày) thì sẽ trúng và được trả gấp 80 lần số tiền mà họ đã mua số đó (01x80). Đối với Lô đơn khách mua 01 điểm Lô phải trả cho S là 23.000 đồng. Nếu số Lô đơn mà khách mua trùng với 02 số cuối của tất cả các giải trong kết quả xổ số miền Bắc, kể cả giải đặc biệt trong ngày thì sẽ trúng và được trả gấp 80 lần. Khi mua số Lô, số Đề, người chơi sẽ đọc số để S ghi các con số và số tiền người chơi mua vào một tờ giấy, gọi là “Bảng”, sau đó tiếp tục ghi vào một mảnh giấy nhỏ, gọi là “cáp”. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, nếu người chơi mà trúng sẽ mang “cáp” đến thanh toán tiền trúng thưởng với S. Đến khoảng 17 giờ 40 phút ngày 18/12/2019, S đã bán các số Đề 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 02, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92 mỗi số 100.000 đồng và các số Đề 27, 72 mỗi số 500.000 đồng cho Trần Minh Quân, khi Quân đang thanh toán trả 3.000.000 đồng cho S thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 1078/KLGD-PC09-Đ4 ngày 11/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội: “Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định (Ký hiệu A1, A2) với chữ viết, chữ số đứng tên Cần Thị S trên các mẫu so sánh (Ký hiệu từ M1 đến M3) là chữ do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra đã xác định được ngày 18/12/2019, S đã bán số Lô, số Đề cho Trần Minh Quân và những người khác không biết tên, tuổi, địa chỉ với tổng số tiền là 8.140.000 đồng (trong đó: tiền Đề là 7.220.000 đồng; tiền Lô đơn là 920.000 đồng).

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKSGL ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội truy tố Cần Thị S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 27/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội:

Tuyên bố bị cáo Cần Thị S phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Cần Thị S 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 21/12/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/5/2020, bị cáo Cần Thị S kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Ngày 08/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội ra Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSGL với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm theo hướng áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo Cần Thị S được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cần Thị S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Về hình thức kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Cần Thị S và Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo, kháng nghị:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Cần Thị S tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cần Thị S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cần Thị S và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

Cụ thể, áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Cần Thị S 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Cần Thị S và Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội trong thời hạn luật định, đúng về chủ thể, được Hội đồng xét xử chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Cần Thị S, vật chứng thu được, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 18/12/2019, tại thôn T, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Cần Thị S có hành vi Đánh bạc dưới hình thức mua bán số Lô, số Đề thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng vật chứng. Tổng số tiền S dùng để “Đánh bạc” là 8.140.000 (*Tám triệu một trăm bốn mươi nghìn*) đồng.

Hành vi của bị cáo Cần Thị S đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cần Thị S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Cần Thị S, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo nhận thức rõ được tác hại của hành vi đánh bạc nhưng vẫn tạo điều kiện cho người khác tham gia đánh bạc, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; đồng thời quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngày 05/5/2020, bị cáo đã nộp tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo bị thất nghiệp có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Dương Hà, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội (Bút lục 129) nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cần Thị S.

Xét mức hình phạt 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cần Thị S và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4]Hội đồng xét xử sửa quyết định của bản án sơ thẩm nên bị cáo Cần Thị S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cần Thị S và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; sửa Quyết định của bản án sơ thẩm:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Cần Thị S 06 (Sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Cần Thị S cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện G, thành phố Hà Nội để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Cần Thị S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Cần Thị S cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Cấn Thị S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 10/7/2020.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- TAND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Tâm